

Số: 15 /2024/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ đặc thù đối với khoán bảo vệ rừng
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA X KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ
quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5
năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật
Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25
tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định
số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết
một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã
được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31
tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ
về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ
về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố
Hồ Chí Minh;

Xét Tờ trình số 7849/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân Thành phố về dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố

quy định mức hỗ trợ đặc thù đối với khoán bảo vệ rừng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 1331/BC-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về mức hỗ trợ đặc thù đối với khoán bảo vệ rừng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể bao gồm:

- a) Rừng đặc dụng.
- b) Rừng phòng hộ.
- c) Rừng phòng hộ thuộc vùng đất ven biển.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cá nhân, hộ gia đình nhận khoán bảo vệ rừng; các cá nhân, tổ chức có liên quan đến việc giao, nhận khoán bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và rừng phòng hộ thuộc vùng đất ven biển trên địa bàn Thành phố.

Điều 3. Mức hỗ trợ đặc thù đối với khoán bảo vệ rừng

1. Đối với khoán bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ bình quân: 1.800.000 đồng/ha/năm.
2. Đối với khoán bảo vệ rừng phòng hộ ven biển bằng 1,5 lần mức hỗ trợ rừng phòng hộ bình quân, cụ thể: 2.700.000 đồng/ha/năm.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Ngân sách Thành phố bố trí dự toán kinh phí chi thường xuyên hàng năm để tổ chức thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố kịp thời tổ chức thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn Thành phố đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng, tuân thủ đúng theo quy định pháp luật, hướng đến mục tiêu tiết kiệm, chống lãng phí phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố; trong quá trình triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng trên địa bàn Thành phố, tiếp tục theo dõi, nghiên cứu, đề xuất các chính sách để ngày càng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho các cá nhân, hộ gia đình bảo vệ rừng.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa X Kỳ họp thứ hai mươi thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Tổng Cục Thống kê;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy TP.HCM;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP.HCM;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân TP.HCM: CT, các PCT;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Văn phòng Thành ủy TP.HCM;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND TP.HCM: CVP, PVP;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IV;
- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành TP.HCM;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố Thủ Đức, huyện Cần Giờ, Củ Chi, Bình Chánh;
- Trung tâm Công báo Thành phố;
- Lưu: VT, (P.CTHĐND-H).

